TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2018/HNGĐ-ST Ngày 22-11-2018 V/v tranh chấp ly hôn, về nuôi con	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 476/2018/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Thu P; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 92/46 L, phường H, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại Trại giam Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đề ngày 04/9/2018 ; bản tự khai và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt gửi Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thu P trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Mạnh H từ năm 2015, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 năm

đầu, sau phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tìm hiểu không kỹ càng đã vội vàng kết hôn, nên khi về chung sống tính cách hai bên không hòa hợp, luôn bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Đến năm 2016 anh H bị xử phạt 05 năm tù về tội " Giết người", hiện đang phải chấp hành án tại Trại giam Q. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, nên chị P đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương U, sinh ngày 21/01/2016. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn chị P có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con thành niên và không yêu cầu anh Hùng phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị P không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết việc phân chia tài sản chung do vợ chồng không có tài sản gì chung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để lấy lời khai của anh Nguyễn Mạnh H tại Trại giam Q, anh H trình bày: Anh H xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không có khả năng đoàn tụ như chị P trình bày trong đơn ly hôn là đúng. Nay chị P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân Quận Lê Chân giải quyết cho chị được ly hôn đối với anh, anh H nhất trí ly hôn và đề nghị tòa án giải quyết theo qui định của pháp luật.

Về con chung: Anh H xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương U, sinh ngày 21/01/201A. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn anh H đồng ý để chị P trực tiếp nuôi con chung đến khi trưởng thành. Nhất trí việc chị P không yêu cầu anh phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: anh H xác nhận vợ chồng không có tài sản gì chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị P và anh H đều vắng mặt song cả hai bên đều có đơn xin xét xử vắng mặt và cùng đề nghị Tòa án Quận Lê chân giải quyết cho anh chị được ly hôn với nhau ,cũng như những quan điểm về con chung và tài sản chung đã trình bày trong đơn.

Kiểm sát viên tham gia phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa; nguyên đơn; bị đơn chấp hành đúng các quy định về Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ các điều 56,81,82,83 Luật HNGĐ năm 2014; Điều 228 BLTTDS tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Đỗ Thị Thu P được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H; về con chung: Giao con chung là Nguyễn Phương U, sinh ngày 21/01/201A cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tiền cấp dưỡng nuôi con chung chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết; về chia tài sản: Hai bên không yêu cầu tòa án giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và xác nhận tạm trú thể hiện anh Nguyễn Mạnh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Số 92/46 L, phường H Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại Trại giam Q. Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án khởi kiện xin ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu P và anh Nguyễn Mạnh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đỗ Thị Thu P; bị đơn là anh Nguyễn Mạnh H vắng mặt, song cả hai bên đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Bởi vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Phương và anh Hùng.

[3] Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thu P, sinh năm 199B và anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 199C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng năm 2015. Quan hệ hôn nhân giữa Chị P và anh H là hợp pháp.

[4] Quá trình vợ chồng chung sống cho đến nay cả hai bên đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng , không còn khả năng đoàn tụ và cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho hai người được ly hôn. Qua xác minh cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị chị P và anh H kéo dài nhiều năm nay, hiện anh Hùng đang phải chấp hành án (05 năm tù) tại Trại giam Q. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh H trên thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được, bởi vậy yêu cầu của chi P xin được ly hôn với anh H là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với thực tế, phù hợp với qui định tại các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về nuôi con chung: Chị P và anh H cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Phương U, sinh ngày 21/01/201A. Trong trường hợp vợ chồng ly hôn, hai bên cùng thống nhất, giao con chung cho chị Phương trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh Hùng phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy xét thấy việc thỏa thuận giữa hai bên về việc nuôi con chung và tiền cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được HĐXX chấp nhận.

[6] Về chia tài sản: Chị P và anh H cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị P phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Chị Đỗ Thị Thu P và anh Nguyễn Mạnh H.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Phương U, sinh ngày 21/01/201A cho chị Đỗ Thị Thu P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con tạm thời không đặt ra.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu P phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được tình trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền số số 0012775 ngày 13 tháng 9 năm 2018. Chị P đã nộp đủ tiền án phí.

- Về quyền kháng cáo: Chị P và anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND Quận Lê Chân;
- THADS Quận Lê Chân;
- UBND p. Hàng Kênh, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng (GCNKH 2015);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phong Lan